TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **32**/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận Hai Bà Trưng, ngày 03 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149; Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Đều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 45/2020/TLST - VHNGĐ ngày 09/01/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Nguyễn Thúy H,** sinh năm 1997

ĐKHKTT và nơi ở: tổ dân phố P, phườngG, quận B, HN.

- **Anh Nguyễn Thạch T,** sinh năm 1987

ĐKHKTT và nơi ở: số K tổ L, A, phường R, quận O,HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Thạch Tkết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 20/10/2016 tại UBND phường P, quận B, thành phố HN. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách, quan điểm sống không hợp nhau. Nay chị H và anh T cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng có đơn yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Ngày 22/01/2020, Toà án đã tiến hành hoà giải nhưng chị H và anh T không đồng ý về đoàn tụ, hai bên thuận tình ly hôn và đã thoả thuận với nhau về các nội dung: tài sản, vay nợ, nuôi con và nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc dân sự như được ghi nhận tại Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản lập ngày 22 tháng 01 năm 2020.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của chị H và anh T được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản lập ngày 22 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Thạch T cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Thạch T cùng xác nhận có một con chung là Nguyễn Nguyễn Mi Y, sinh ngày 11/4/2017, hiện nay sức khỏe con chung bình thường và phát triển tốt, hai bên thỏa thuận anh Tú trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Y kể từ khi ly hôn cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác về quyền nuôi con.

- Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh Tthỏa thuận mỗi tháng chị H cấp dưỡng nuôi cháu Lan 2.000.000 (hai triệu) đồng kể từ khi ly hôn cho đến khi cháu Y trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác về quyền nuôi con.

1.3. Về tài sản chung bao gồm động sản và bất động sản: Chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Thạch T xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

1.4. Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Thạch Txác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thúy H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0003258 ngày 09/01/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND quận O;
- UBND phường P, quận B, TP. Hà Nội (Số 58/2016, ngày 20/10/2016);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lương Thị Thu Hà